

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SA THẦY
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HSST
Ngày: 24/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY, TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Văn Lâm

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Tâm

Bà Trần Thị Chinh

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Ông Phan Hà Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2019/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

1) TRẦN TUẤN V, sinh năm: 1998 tại tỉnh Kon Tum; Trú tại: Khối 10, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Trần Ngọc T và bà Nông Thị P; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/7/2019 bị Công an huyện xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum ra quyết định xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2019 đến nay- Có mặt tại phiên toà.

2) NGUYỄN VIỆT K; Sinh năm : 1994 tại Hà Nội; Nơi ĐKNKTT: Đội 8 xã V, huyện H, thành phố Hà Nội; Hiện trú tại: Khối 9 thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: không ổn định; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Việt H và bà Đỗ Thị T; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/7/2019 bị Công an huyện xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum ra quyết định xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2019 đến nay- Có mặt tại phiên toà.

- Những người bị hại:

- Ông Trương Ngọc H, sinh năm: 1965. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã K , thành phố K, tỉnh Kon Tum

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1966 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Thôn 1 thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Hồ Hồng H, sinh năm: 1987 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: thôn P, xã K, thành phố K, tỉnh Kon Tum

- Chị Y X, sinh năm: 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khối 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum

- Bà Đỗ Thị T (Có mặt)

Địa chỉ: Khối 9, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum;

- Anh Trần Tuấn Th. (Có mặt)

Địa chỉ: Khối 10, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 03/8/2019, sau khi đi chơi ở thành phố Kon Tum, Trần Tuấn V và Nguyễn Viết K bàn bạc, thống nhất đi về huyện Đ theo hướng đường từ thành phố Kon Tum đến huyện Sa Thầy rồi đi qua Đ, trên đường về nếu thấy nhà ai sơ hở thì vào trộm cắp tài sản. Sau đó, V chở K bằng xe mô tô BKS: 82B1-50683 (xe V mượn của chị Y X). Khoảng hơn 11 giờ 30 phút thì K và V đến xã K, thành phố Kon Tum, V nhìn thấy quán tạp hóa của anh Trương Ngọc H không có người trông coi nên V dừng xe lại và dựng xe bên hông quán. Lúc này V nói với K : “*Anh đứng ngoài coi xe để em vào xem*”. K đứng ở ngoài xe cảnh giác còn V đi vào bên trong quán, thấy bên trong không có người nên V dùng tay bẻ một lúc hai thùng bia nhãn hiệu SAIGON LAGER để trên kệ bên trong quán và đi ra vị trí K đang đứng chờ K. Sau đó V điều khiển xe mô tô chở K cùng 02 thùng bia. Đi được khoảng 02 đến 03 km V thấy quán tạp hóa của anh Hồ Hồng H nên V dừng xe lại. Thấy anh H đang đứng trông quán, V nói “*Cho tụi cháu để lại hai thùng bia, bia của mấy người mua mủ uống không hết*”. Nhìn thấy hai thùng bia còn nguyên vẹn nên anh H đồng ý mua rồi lấy 400.000 đồng đưa cho V. Sau đó V, K lại bàn nhau tiếp tục lên Sa Thầy để tìm tài sản trộm cắp tiếp. Khoảng hơn 12 giờ 30 phút, K và V đến quán tạp hóa của ông Nguyễn Văn K tại thôn 1 thị trấn S. V dừng xe lại bên hông quán. Lúc này, V đi bộ vào bên trong quán để tìm kiếm tài sản trộm cắp còn K đứng ngoài có nhiệm vụ cảnh giác cho V. Quan sát trong quán không có ai, V liền dùng hai tay ôm một lúc 04 thùng nước ngọt loại RED BULL đang để trước quán đi ra vị trí mà K đang đứng rồi đưa cho K, còn V điều khiển xe

mô tô chở K cùng 04 thùng nước ngọt. Nghe thấy có tiếng động nên anh Nguyễn Văn K ở trong nhà chạy ra trước quán thì phát hiện K đang ôm 04 thùng nước ngọt nên tri hô lên. V điều khiển xe đi được khoảng 10 m thì xe bị ngã nên người dân cùng Công an thị trấn đang tuần tra bắt giữ.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản tố tụng hình sự số 14/KL-HĐĐG ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum kết luận: 02 thùng bia nhãn hiệu SAIGON LAGER loại 24 lon x 330ml có giá trị 440.000 đồng; 04 thùng nước ngọt nhãn hiệu RED BULL loại 24 lon x 250ml có giá trị 920.000 đồng. Tổng giá trị tài sản đã trộm cắp được có giá trị: 1.364.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSST ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố các bị cáo Nguyễn Viết K, Trần Tuấn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên tội danh, khung hình phạt như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Viết K, Trần Tuấn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 17; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Nguyễn Viết K, Trần Tuấn V, mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự : Không.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu xung quỹ số tiền 200.000 đồng do thu lợi bất chính mà các bị cáo đã tác động gia đình nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Giai đoạn điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sa thầy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở để nhận định:

Ngày 27/7/2019 các bị cáo Nguyễn Viết K, Trần Tuấn V đã bị Công an huyện xã Đ , huyện N, tỉnh Kon Tum ra quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. Lợi dụng sự sơ hở của người quản lý tài sản, ngày

03/8/2019 các bị cáo K, V lén lút lấy trộm 02 thùng bia nhãn hiệu SAIGON LAGER loại 24 lon x 330ml của anh Trương Ngọc H và 04 thùng nước ngọt nhãn hiệu RED BULL loại 24 lon x 250ml của anh Nguyễn Văn K.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản tố tụng hình sự số 14/KL-HĐĐG ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum kết luận: 02 thùng bia nhãn hiệu SAIGON LAGER loại 24 lon x 330ml có giá trị 440.000 đồng; 04 thùng nước ngọt nhãn hiệu RED BULL loại 24 lon x 250ml có giá trị 920.000 đồng. Tổng tài sản đã trộm cắp được có giá trị: 1.364.000 đồng.

Xét thấy, hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị cáo K và V mang tính trộm cắp vặt, các lần trộm cắp của các bị cáo đều có giá trị không lớn. Hành vi của các bị cáo là đồng phạm giản đơn, khi thực hiện hành vi trộm cắp không có sự bàn bạc phân công và cùng sử dụng số tiền bán tài sản trộm cắp để tiêu xài chung. Do vậy, các bị cáo K và V cùng phải chịu mức hình phạt tương đương nhau.

Từ những phân tích trên có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Viết K, Trần Tuấn V đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo :

Xét thấy, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng lười lao động nên các bị cáo Nguyễn Viết K, Trần Tuấn V đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và gây ảnh hưởng không tốt trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, điều đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả bị cáo gây ra. Nhằm giáo dục bị cáo trở thành người biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe giáo dục phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm ngày càng gia tăng hiện nay.

Về nhân thân: Các bị cáo đều đã bị xử phạt hành chính vào ngày 27/7/2019 về hành vi chiếm đoạt tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hành vi của các bị cáo gây thiệt hại không lớn, các bị cáo đã tự nguyện tác động gia đình nộp tiền khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, tại cơ quan điều tra, các bị cáo K, V đã tự khai nhận hành vi trộm

cấp tại thôn P , xã K, thành phố K nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm cải tạo thành người có ích.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình giải quyết vụ án, những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên HĐXX không đề cập.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 02 thùng bia nhãn hiệu SAIGON LAGER và 04 thùng nước ngọt nhãn hiệu RED BULL cho ông Trương Ngọc H và ông Nguyễn Văn K là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định pháp luật.

Đối với số tiền V và K bán 02 thùng bia trộm cắp cho anh Hồ Hồng H được 400.000 đồng, khi bị bắt cơ quan cảnh sát điều tra đã thu được 200.000 đồng trả lại cho anh Hồ Hồng H. Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh H không yêu cầu các bị cáo trả số tiền còn lại là 200.000 đồng. Trước khi mở phiên tòa, các bị cáo đã nhờ người thân là bà Đỗ Thị T(mẹ của bị cáo Nguyễn Viết K) và anh Trần Tuấn Th (anh của Trần Tuấn V), mỗi người nộp số tiền 100.000 đồng. Xét thấy, số tiền 200.000 đồng mà các bị cáo đã tiêu xài đáng lẽ phải trả lại cho anh Hồ Hồng H nhưng anh H không yêu cầu được nhận lại, đây là tiền thu lợi bất chính mà có nên buộc phải xung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với anh Hồ Hồng H là người đã mua 02 thùng bia trộm cắp nhưng không biết do các bị cáo K, V trộm cắp mà có. Nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sa Thầy không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Hồ Hồng H là có cơ sở.

[7]*Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố**: Các bị cáo Nguyễn Viết K, Trần Tuấn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 17; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết K 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/8/2019.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 17; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn V 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/8/2019

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự

Tuyên tịch thu sung quỹ số tiền 200.000 đồng tại các Biên lai thu tiền số 0005151 ngày 24/12/2019 và số 0005152 ngày 24/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục I phần A Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Các bị cáo Nguyễn Viết K, Trần Tuấn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (**24/12/2019**). Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Sa Thầy;
- Công an huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lâm

